TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30/5/2019.
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Viên**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Tỉnh**
Ông **Lưu Văn Có**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Kiều Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1566/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp *"ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/4/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Trung C**

Địa chỉ: 325/3 Ngô Đ, tổ 15, Ngọc S, phường Ngọc H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Bùi Tiến H**

Địa chỉ: Tổ 21 Hòn Ch, phường Vĩnh Ph, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Ngô Thị Trung C trình bày:* Bà Ngô Thị Trung C và ông Bùi Tiến H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Ph, thành phố Nha Trang và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2002.

Trong thời gian chung sống với nhau, bà C và ông H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp. Ông H không có trách nhiệm với gia đình. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà C yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn ông H.

Về con chung: Bà C và ông H có 02 con chung là Bùi Hồng Â sinh ngày 16/8/2004 và Bùi Châu Trâm A sinh ngày 12/10/2007. Bà C yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn – ông Bùi Tiến H đã được Tòa án tiến hành các thủ tục niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đến Tòa để lấy lời khai, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án, nhưng ông H không đến Tòa làm việc theo giấy triệu tập nên Tòa án không lấy được lời khai của ông H, không hòa giải được vụ án và tại phiên tòa ông H cũng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 53, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Ngô Thị Trung C được ly hôn với ông Bùi Tiến H; giao con chung là các cháu Bùi Hồng Â sinh ngày 16/8/2004 và Bùi Châu Trâm A sinh ngày 12/10/2007 cho bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con do bà C không yêu cầu. Tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Ngô Thị Trung C có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Bùi Tiến H đã được Tòa án tiến hành các thủ tục niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà C, ông H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Trung C và ông Bùi Tiến H tự nguyện đăng ký kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Ph, thành phố Nha Trang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 148 ngày 27/8/2002, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà C cho rằng, trong quá trình chung sống với nhau, giữa bà và ông H xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không có sự hòa hợp, tình cảm vợ chồng không còn. Bản thân ông H không có trách nhiệm với gia đình, con cái. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông H đến Tòa để làm việc nhưng ông H không chấp hành và vắng mặt tại phiên tòa, cho thấy ông H đã bỏ mặc quan hệ hôn nhân giữa ông và bà C. Tại biên bản xác minh ngày 07/3/2019, Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Ph cũng đã xác nhận "bà C và ông H không sống với nhau một thời gian dài. Gia đình xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã…". Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định, tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà C là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận để bà C được ly hôn ông H.

[3]. Về con chung: Bà Ngô Thị Trung C và ông Bùi Tiến H có 02 con chung là Bùi Hồng Â sinh ngày 16/8/2004 và Bùi Châu Trâm A sinh ngày 12/10/2007. Bà C có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản xác minh ngày 07/3/2019, Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Ph xác nhận các cháu Hồng Â và Trâm A đang ở với ông H. Tuy nhiên, do không lấy được lời khai của ông H cũng như các cháu Hồng Â và Trâm A đều có nguyện vọng ở với mẹ và các cháu đều là con gái. Do đó, Hội đồng xét xử giao 02 con

chung cho bà C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông H tạm thời không cấp dưỡng nuôi con do bà C không yêu cầu.

[4]. Tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị Trung C xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Bà Ngô Thị Trung C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, các Điều 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Trung C được ly hôn ông Bùi Tiến H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Bùi Hồng Â sinh ngày 16/8/2004 và Bùi Châu Trâm A sinh ngày 12/10/2007 cho bà Ngô Thị Trung C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Bùi Tiến H tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con do bà C không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Ngô Thị Trung C phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0010450 ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, bà Châu đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bà Ngô Thị Trung C, ông Bùi Tiến H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *UBND P. Vĩnh Phước (số 148, ngày 27/8/2002);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên